TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **143**/2018/HS-ST
Ngày: 27/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thành Tấn

Bà Nguyễn Thị Thu Ba

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc*** tham gia phiên tòa: Bà Đặng Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thanh L (Đ), sinh năm: 1986 tại Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp Tà Tây, xã P, Tp. RG, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần Văn K (chết) và bà Lâm Thị L, sinh năm 1959; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Lê Văn D, sinh năm 1985 (Chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại*:

Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1961 (Mẹ ruột của bị hại, có mặt).

Cư trú: Ấp Tà Tây, xã P, Tp. RG, tỉnh KG.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lâm Thị L, sinh năm 1959 (Mẹ ruột của bị cáo, có mặt).

Cư trú: Ấp Tà Tây, xã P, Tp. RG, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 02/8/2018, tàu cá mang biển số KG-92632TS (Tuấn Phước) do ông Nguyễn Văn L làm tài công neo đậu tại vùng biển Thổ Châu-huyện Phú Quốc, lúc này có tàu cá KG-91483TS (Tiến Đạt) neo đậu cạnh bên. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, Trần Thành L, Lê Văn N, M là ngư phủ tàu Tuấn Phước cùng với Lê Văn D và Võ Hoàng N (là dượng của Lê Văn D, ngư phủ của tàu cá Tiến Đạt) tổ chức uống rượu trên tàu cá KG-92632TS. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 03/8/2018 thì M và Lê Văn N nghỉ và đi ngủ, chỉ còn D, N và L ngồi uống. Đến khoảng 03 giờ sáng, giữa L và D xảy ra cự cải với nhau, D chạy ra phía sau tàu cá lấy con dao chạy đến để chém L nhưng được N can ngăn và giật lấy con dao trên tay D, thì D dùng tay không xông vào đánh trúng vào mặt L một cái, L tức giận cũng dùng tay đánh lại D một cái trúng vào mặt làm D té ngã đập đầu xuống nắp khẩu tàu cá (nắp hầm), L tiếp tục xông đến đánh vào mặt D thêm một cái nữa thì được N và L can ngăn, lúc này D bất tỉnh nhưng mọi người tưởng là D say nên đưa D về tàu cá KG-91483TS cho D ngủ. Đến 09 giờ sáng thì D có biểu hiện hôn mê nên đưa vào bệnh viện, đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/8/2018 thì Lê Văn D tử vong.

* Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 694/KL-KTHS ngày 22/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

1. Kết quả chính:

- Sây sát, rách da, bầm tụ máu vùng chẩm phải, trán phải, trán trái, môi và cằm.
- Tụ máu dưới màng nhện vùng trán hai bên.
- Tụ máu tiểu não hai bên.
- Dập não, hoại tử mô não, tiểu não hai bên.

2. Nguyên nhân tử vong: Do chấn thương sọ não nặng.

Bản cáo trạng số 127/CT-VKSPQ ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Thanh L đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, Điểm b, s khoản

1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị mức hình phạt cho bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù giam.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Thanh L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại - Bà Đỗ Thị D yêu cầu Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng 31.000.000đồng, cấp dưỡng nuôi con của bị hại đến 18 tuổi, cấp dưỡng một lần với số tiền 140.000.000đồng (835.000đồng/tháng).

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ:

a) Bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 03giờ ngày 03/8/2018 trong lúc uống rượu trên tàu cá KG-92632TS (Tuấn Phước) đang neo đậu tại vùng biển Thổ Châu thì bị cáo và bị hại Lê Văn D xảy ra cự cải, D lấy dao chém bị cáo nhưng được Lê Văn N can ngăn giật lấy dao thì D tiếp tục dùng tay đánh vào mặt bị cáo một cái. Do tức giận bị cáo đã dùng tay đánh vào mặt D làm D té ngã đập đầu xuống nắp khẩu tàu, sau đó bị cáo tiếp tục dùng tay đánh vào mặt D một cái làm D bất tỉnh. Đến 15giờ 30phút ngày 04/8/2018 thì D tử vong.

b) Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 694/KL-KTHS ngày 22/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận bị hại Lê Văn D chết do chấn thương sọ não nặng.

c) Lời khai của người làm chứng Lê Văn N và Nguyễn Văn L xác định bị cáo đã dùng tay đánh vào mặt bị hại làm bị hại té ngã đập đầu vào nắp hầm tàu cá, làm cho bị hại hôn mê sau đó thì tử vong.

Từ các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử nhận định lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác nên có đủ căn cứ để kết luận do mâu thuẫn trong lúc uống rượu và bị bị hại đánh nên bị cáo đánh trả dẫn đến cái chết của bị hại vì bị chấn thương sọ não nặng. Do đó, bị cáo đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường chi phí mai táng được 22.000.000đồng; sự việc xảy ra bị hại cũng có lỗi, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra; đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có đến hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự lại không có tình tiết tăng nặng nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi một cách cố ý, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn nhưng bị cáo đã dùng tay đánh vào mặt làm cho bị hại té ngã đập đầu vào nắp hầm tàu cá làm bị hại chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong. Đây là hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây nên nỗi mất mát đau thương cho gia đình bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Quan điểm của truy tố của Viện kiểm sát:

Tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị D là mẹ ruột của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng 31.000.000đồng và tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại đến 18 tuổi là 140.000.000đồng (835.000đồng/tháng). Tổng cộng 171.000.000đồng. Đối với chi phí mai táng mặc dù bà D không cung cấp được hóa đơn chứng từ nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường nên ghi nhận. Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bị hại nhận thấy cháu Lê Văn S hiện nay chỉ hơn 04 tuổi lại không có mẹ nuôi dưỡng, mặc khác mức cấp dưỡng 835.000đồng/tháng cũng không cao, phù hợp với mức sống tại địa phương, có thể đảm bảo chi phí cho việc nuôi dạy cháu S nên chấp nhận yêu cầu của bà D. Đồng thời, bị cáo cũng đồng ý cấp dưỡng theo yêu cầu của bà D nên ghi nhận.

[7] Về các vấn đề khác:

* Đối với số tiền 22.000.000đồng mà bà Lâm Thị L đã bồi thường thay cho bị cáo, nay bà L không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này nên ghi nhận sự tự nguyện của bà L.

* Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường tiếp là 9.000.000đồng x 5% = 450.000đồng và án phí cấp dưỡng 300.000đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thành L (Đ)** phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thành L (Đ) 05 (năm) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 04/8/2018.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bà Đỗ Thị D chi phí mai táng số tiền 31.000.000đồng (Bị cáo đã bồi thường 22.000.000đồng nên bị cáo còn phải bồi thường tiếp 9.000.000đồng) và cấp dưỡng một lần nuôi cháu Lê Văn S - sinh ngày 26/5/2014 cho đến khi cháu S trưởng thành (18 tuổi) với số tiền là

140.000.000đồng, số tiền này được giao cho bà Đỗ Thị D là người giám hộ của cháu S để nuôi dưỡng cháu S.

3. Về án phí:

Căn Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 450.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí cấp dưỡng.

5. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQTHAHS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- ĐDHP bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Trang